

Bản án số: 60/2024/ DS-ST

Ngày 12- 6 - 2024

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Bằng.

-Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

2. Bà Huỳnh Kim Phượng.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Huyền –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Long Hồ: Không tham gia phiên tòa

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2024/ TLST- DS ngày 20 tháng 03 năm 2024, về việc “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-DS, ngày 08 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 117/2024/QđST-DS ngày 24/5/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Thanh T, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: Số B khóm F, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: 1/ Chị Đinh Hồng X, sinh năm 1982 (vắng mặt)

2/ Anh Huỳnh Thế D, sinh năm: 1977 (có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số I, khóm F, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 04 năm 2024 và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn trình bày:

Do quen biết nên chị có cho chị X vay tiền nhiều lần tổng cộng 40.000.000 đồng, các lần vay tiền không có viết giấy nợ, đến ngày 09/02/2020 chị X có viết giấy nợ cho chị số tiền 40.000.000 đồng, lúc vay chị X nói vay tiền để làm ăn, khi giao tiền chị giao cho chị X, nhưng số tiền này chị X về chi tiêu cho sinh hoạt gia đình nên anh D chồng chị X phải có trách nhiệm cùng trả tiền, khi vay chị X hẹn khi nào chị thu tiền thì chị X sẽ trả, lãi suất 6%/tháng. Chị X đóng lãi đến tháng 12/2022 của số tiền 20.000.000 đồng mà chị X vay trước đó, còn 20.000.000 đồng vay sau này chị X không đóng lãi. Chị có nhu cầu lấy lại tiền nhưng chị X không trả. Chị yêu cầu chị X và anh D có nghĩa vụ trả cho chị số tiền gốc là 40.000.000 đồng và tính lãi suất 1%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 01/01/2023 đến khi xét xử sơ thẩm là 4.800.000 đồng.

-Bị đơn chị Đinh Hồng X trình bày: Bắt đầu từ năm 2019 chị có vay tiền của chị T 04 lần số tiền 40.000.000 đồng, đến ngày 09/02/2020 chị có làm biên nhận nợ cho chị T, lãi suất là 6%/tháng, số tiền này chị vay để đem vô Công ty của chị làm cho vay lại, nhưng những người này không trả nợ cho chị nên chị không có tiền trả cho chị T, chị có đóng lãi cho chị T đến tháng 3/2023 thì ngưng không đóng lãi nữa.

Chị cũng đồng ý trả cho chị T số tiền 40.000.000 đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng là 500.000 đồng và không đồng ý trả lãi vì đã đóng lãi cho chị T nhiều năm nay và những người vay tiền của chị cũng không có đóng lãi cho chị.

-Anh Huỳnh Thế D trình bày: Đối với số tiền chị T cho chị X vay tiền anh không biết, do đó anh không đồng ý trả tiền cho chị T. Từ đây về sau anh sẽ không tham gia giải quyết vụ án vì anh không có thiếu tiền.

-Ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa: Ngày 09/02/2020 chị có cho chị X vay tiền nhiều lần, tổng cộng là 20.000.000 đồng, lãi suất 6%/tháng, chị X đóng lãi đến tháng 12/2022 thì ngưng không có đóng, việc vay tiền không làm biên nhận. Đến tháng 01/2023 chị X tiếp tục vay số tiền 20.000.000 đồng nên chị X có làm biên nhận vay tổng cộng số tiền 40.000.000 đồng, nhưng ngày tháng gia trong biên nhận thì ghi ngày 09/02/2020. Chị yêu cầu chị X và anh D trả cho chị số tiền gốc là 40.000.000 đồng, chị xin rút lại yêu cầu chị X và anh D trả cho chị tiền lãi là 4.800.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là chị Đinh Hồng X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng, trở ngại khách quan nhưng vắng mặt, anh Huỳnh Thế D có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều

228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

Tại phiên tòa nguyên đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền lãi là 4.800.000 đồng. Nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu tính lãi của nguyên đơn.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền 40.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Chị T và chị X đều thừa nhận chị T có cho chị X vay tiền nhiều lần, đến ngày 09/02/2020 chị X có ký giấy vay tiền cho chị T số tiền là 40.000.000 đồng. Đây là tình tiết các bên đều thừa nhận không cần phải chứng minh được quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 “ *Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...* ”

Chị X thừa nhận còn nợ chị T số tiền gốc 40.000.000 đồng. Anh D trình bày số tiền chị X là vợ anh vay của chị T anh không biết và không đồng ý trả. Xét thấy chị X và anh D là vợ chồng, số tiền này chị X vay trong thời gian hôn nhân của chị X và anh D còn tồn tại. Do đó việc chị T yêu cầu chị X và anh D cùng trả số tiền nêu trên là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền gốc là 40.000.000 đồng.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn nộp toàn bộ tiền án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền lãi là 4.800.000 đồng.

2. Buộc bị đơn là chị Đinh Hồng X, anh Huỳnh Thế D có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn là chị Võ Thị Thanh T số tiền gốc là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc bị đơn là chị Đinh Hồng X anh Huỳnh Thế D nộp 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho nguyên đơn chị Võ Thị Thanh T 1.120.000 đồng (Một triệu một trăm hai chục ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0000923 ngày 20/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

4. Quyền kháng cáo: Án xử có mặt nguyên đơn, báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện L;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án. /.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Võ Công Bằng

TỈNH VĨNH LONG

Số: 05/2024/QĐ-SCBSBA

L, ngày 25 tháng 6 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN SƠ THẨM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ vào Điều 268 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét cần sửa chữa, bổ sung bản án do sai sót trong khâu đánh máy, trong bản án số 60/2024/DS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long đã xét xử sơ thẩm vụ án dân sự về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” giữa:

Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Thanh T**, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: **Số B khóm F, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long**

Bị đơn: 1/ Chị **Đinh Hồng X**, sinh năm 1982 (vắng mặt)

2/ Anh **Huỳnh Thế D**, sinh năm: 1977 (có đơn xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: **Số I, khóm F, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.**

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa, bổ sung bản án số: 60/2024/DS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ như sau:

Tại dòng thứ 10 đến dòng thứ 11 trang 04 từ trên xuống bản án nêu trên đã ghi: “*Trả lại cho nguyên đơn chị **Võ Thị Thanh T** 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng)...*”

Nay được sửa chữa, bổ sung các dòng nêu trên như sau: “*Trả lại cho nguyên đơn chị **Võ Thị Thanh T** 1.120.000 đồng (Một triệu một trăm hai chục ngàn đồng)...*”.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án. /.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*đã ký*)

Võ Công Bằng

